

Hà Nội, ngày 04 tháng 05 năm 2026

Số: 740 /VAMC- ĐG

V/v Cung cấp dịch vụ thẩm định giá

Kính gửi: Các Doanh nghiệp thẩm định giá

Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC) xin gửi đến Quý doanh nghiệp lời chào trân trọng và hợp tác.

Để đáp ứng yêu cầu công việc, VAMC đang lựa chọn đơn vị có kinh nghiệm và năng lực để thẩm định giá trị các khoản nợ nhằm mục đích làm cơ sở cho việc mua, bán và xử lý nợ (*thông tin chi tiết các khoản nợ, TSBĐ tại phụ lục đính kèm*) theo quy định pháp luật hiện hành.

VAMC đề nghị Quý doanh nghiệp cung cấp báo giá cho dịch vụ thẩm định giá đối với các khoản nợ bao gồm cả TSBĐ theo danh mục đính kèm. Doanh nghiệp được chọn là doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu về tiến độ, chất lượng dịch vụ và có chi phí thấp hơn.

Bản báo giá và hồ sơ năng lực đề nghị quý doanh nghiệp nộp trực tiếp hoặc chuyển qua bưu điện đến địa chỉ: Ban Đấu giá tài sản - Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam, số 300 Phố Tôn Đức Thắng, phường Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội (Đầu mối liên hệ ông Nguyễn Khắc Bằng, sdt: 0987821672).

Hạn cuối nhận báo giá và hồ sơ năng lực đến 17h00 ngày 13/05/2026.

Cảm ơn sự hợp tác của Quý doanh nghiệp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD (để b/c);
- Lưu: HC-NS, Ban ĐGTS.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Như Dân



PHỤ LỤC: THÔNG TIN TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ
(Kèm theo văn bản số 740/VAMC-DG ngày 04/05/2026)

THÔNG TIN VỀ KHOẢN NỢ VÀ TSBĐ:

1- Thông tin khoản nợ (Dư nợ tạm tính đến ngày 31/03/2026)

Đơn vị: đồng

STT	HĐTD số	Nợ gốc	Nợ lãi, phí	Tổng nợ
1	01/2015/5709391/HĐTD ngày 27/08/2015	299.200.000.000	75.186.894.848	374.386.894.848
2	01/2022/5709391/HĐTD ngày 01/08/2022	142.205.043.452	56.131.061.624	198.336.105.076
3	01/2021/5709391/HĐTD ngày 31/05/2021	82.768.144.940	28.025.670.589	110.793.815.529
	Tổng cộng	524.173.188.392	159.343.627.061	683.516.815.453

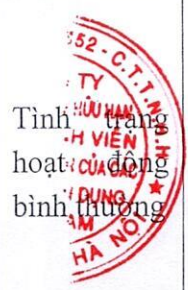
2. Chi tiết tài sản bảo đảm:

2.1 Tài sản theo Hợp đồng thế chấp số 01/2019/5709391/HĐBĐ ngày 01/02/2019; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2019/5709391/HĐBĐ-SĐBS.01 ngày 15/10/2019: Toàn bộ máy móc – thiết bị tại Trung tâm hội nghị tiệc cưới Asiana Plaza, địa chỉ 45-47 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm:

ST T	Tên tài sản	Hoá đơn	Hợp đồng KT	Ghi chú
1	Các hạng mục MEP			
-	Hệ thống điện ngoài nhà			
-	Hệ thống điện trong nhà	+ VAT số 0000389 ngày 08/06/2017		
-	Hạng mục cấp thoát nước	+ VAT số 0000411 ngày 08/08/2017		
-	Điều hòa không khí	+ VAT số 0000422 ngày 29/08/2017	0317/HĐKT.2017 ngày 19/4/2017	Tình trạng hoạt động bình thường
-	Hệ thống phòng cháy chữa cháy	+ VAT số 0000483 ngày 30/12/2017		
-	Hệ thống Camera	+ VAT số 0000070 ngày 08/08/2018		
-	Hệ thống thông báo công cộng			
-	Hệ thống điện nhẹ (tivi, điện thoại, mạng lan,...)			
-	Hệ thống xử lý nước thải			
2	Hạng mục nội thất			



ST T	Tên tài sản	Hoá đơn	Hợp đồng KT	Ghi chú
-	Thiết bị âm thanh, ánh sáng, màn hình LED			
-	Đèn trang trí các loại			
3	Các thiết bị khác phát sinh ngoài hợp đồng			
4	Hệ thống máy phát điện dự phòng Tổ máy phát điện KOHLER MODEL 1500 REOZM; công suất dự phòng: 1324kw/1655 KVA 230/400 Vikts AC, 3P4W, 50 HZ; Xuất xứ lắp ráp: Kohler Singapore; mới 100%	+ VAT số 0001976 ngày 30/11/2017 + VAT số 0002251 ngày 07/02/2018	92Đ/17/HĐMB-LĐG ngày 26/10/2017 và Phụ lục HĐ số 01-92Đ/17/PLHD ngày 16/03/2018	Tình trạng hoạt động bình thường
5	Hệ thống thiết bị âm thanh ánh sáng Bar-Lounge	+ VAT số 0000359 ngày 03/12/2018	0530/HĐTC.45/GTM N.2018 ngày 30/05/2018	Tình trạng hoạt động bình thường
6	Trang thiết bị, âm thanh, linh kiện	+ VAT số 0002737 ngày 16/10/2017 + VAT số 0002827 ngày 02/01/2018	20/HĐCCLĐ-GTMN.2017 ngày 06/10/2017	Tình trạng hoạt động bình thường
7	Hệ thống đèn LED trong nhà	+ VAT số 0000430 ngày 09/12/2017 + VAT số 0000472 ngày 16/01/2018	39/HĐTC.45/2017 ngày 12/10/2017	Tình trạng hoạt động bình thường
8	Hệ thống đèn sân khấu	+ VAT số 0000133 ngày 19/10/2017	28/HĐKT/2017 ngày 15/09/2017	Tình trạng hoạt động bình thường
9	Hệ thống đèn LED trên Bar tầng 10	+ VAT số 0000039 ngày 02/08/2018	66/HĐTC.45/GTMN.2018 ngày 01/06/2018	Tình trạng hoạt động bình thường
10	Hệ thống xương ray, động cơ tự động cho trần vải và rèm tầng 10	+ VAT số 0000197 ngày 01/07/2018 + VAT số 0000237 ngày 27/11/2018	67/HĐTC.45/GTMN.2018 ngày 01/06/2018	Tình trạng hoạt động bình thường
11	Hệ thống Gas các phòng soạn	+ VAT số 0000217 ngày 22/05/2018	42/HĐTC.45/GTMN.2017 ngày 25/10/2017	Tình trạng hoạt động bình thường

ST T	Tên tài sản	Hoá đơn	Hợp đồng KT	Ghi chú
12	Hệ thống Gas trung tâm	+ VAT số 0000784 ngày 23/01/2018	49/HĐTC.45/GTMN. 2017 ngày 26/07/2017	Tình trạng hoạt động bình thường
13	Thiết bị quầy Bar	+ VAT số 0001164 ngày 26/07/2018	LBM077/2018/LBM/ HĐMB ngày 31/05/2018	Tình trạng hoạt động bình thường
14	Thiết bị bếp	+ VAT số 0000397 ngày 20/04/2018 + VAT số 0000467 ngày 16/11/2018	62/HĐ.2018 ngày 30/03/2018	Tình trạng hoạt động bình thường
15	Thiết bị đồ rời phòng tiệc	+ VAT số 0000343 ngày 06/02/2018	36/HĐTC.45/2017 ngày 26/09/2017	Tình trạng hoạt động bình thường
16	Hệ thống quản lý bãi xe	+ VAT số 0000001 ngày 16/02/2018; + VAT số 0000002 ngày 16/02/2018; + VAT số 0000003 ngày 16/02/2018	CYB- HAR003/HDKT/2018 ngày 16/01/2018	Tình trạng hoạt động bình thường
17	Trạm biến thế 1600 KVA	+ VAT số 0000265 ngày 01/04/2017; + VAT số 0000298 ngày 20/06/2017; + VAT số 0000325 ngày 12/09/2017; + VAT số 0000326 ngày 28/09/2017	17/2017/HĐKT ngày 27/03/2017	Tình trạng hoạt động bình thường 
18	Hệ thống thang máy hiệu Mitsubishi	+ VAT số 0000282 ngày 01/08/2017	019.2017/HĐKT- CCLĐ ngày 08/03/2017	Tình trạng hoạt động bình thường

2.2 Tài sản theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 03/2014/5709391/HĐBĐ ngày 08/10/2014; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản số 03/2014/5709391/HĐBĐ-SĐBS.01 ngày 28/08/2015; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản số 03/2014/5709391/HĐBĐ-SĐBS.02 ngày 27/09/2018; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản số 03/2014/5709391/HĐBĐ-SĐBS.03 ngày 04/02/2020: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 479413, số vào sổ cấp GCN số CT74701 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP.HCM cấp ngày 18/06/2018; Cụ thể:

- Thửa đất số: 406; Tờ bản đồ số: 2;
- Địa chỉ: 45-47 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Diện tích: 1.424,9 m² (Bằng chữ: Một ngàn bốn trăm hai mươi bốn phẩy chín mét vuông).
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.
- Mục đích sử dụng: Đất thương mại dịch vụ.
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài.
- Nguồn gốc sử dụng: Nhận góp vốn đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.
- Tài sản gắn liền với đất là Văn phòng kết hợp Thương mại – dịch vụ:

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn (m ²)	Hình thức sở hữu	Cấp công trình	Thời hạn sở hữu
Văn phòng kết hợp Thương mại – dịch vụ	772,0	11.636,2	Sở hữu riêng	-/-	-/-

